

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

I. Thông tin tổng quát

1. Tên môn học tiếng Việt: CHUYÊN ĐỀ
2. Tên môn học tiếng Anh: THEMATIC
3. Thuộc khối kiến thức/kỹ năng
Giáo dục đại cương Kiến thức chuyên ngành
Kiến thức cơ sở Kiến thức bổ trợ
Kiến thức ngành Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp
4. Số tín chỉ

| Tổng số | Lý thuyết | Thực hành | Tự học |
|---------|-----------|-----------|-------------|
| 3 | 2 | 1 | 3 (2, 1, 5) |

5. Phụ trách môn học
 - a) Khoa: Công nghệ Thông tin
 - b) Giảng viên: ThS. Hồ Quang Khải
 - c) Địa chỉ email liên hệ: khai.hq@ou.edu.vn
 - d) Phòng làm việc: 604

II. Thông tin về môn học

1. Mô tả môn học

Môn học (chuyên đề) này thuộc nhóm học phân tự chọn. Môn học này trang bị cho sinh viên những hiểu biết về các giải pháp/công nghệ đang/sẽ áp dụng trong thực tiễn của ngành. Với mục đích này, môn chuyên đề có các đặc điểm sau:

- Có thể tổ chức môn chuyên đề riêng cho từng phân ngành hẹp
- Nội dung cụ thể của môn học sẽ được quyết định tại thời điểm triển khai môn học

2. Môn học điều kiện

| STT | Môn học điều kiện | Mã môn học |
|-----|--|------------|
| 1. | Môn tiên quyết | |
| | Không | |
| 2. | Môn học trước | |
| | Tất cả các môn học thuộc khối kiến thức cơ sở và chuyên ngành bắt buộc | |
| 3. | Môn học song hành | |
| | Không | |

3. Mục tiêu môn học

Sinh viên học xong môn học có khả năng:

| Mục tiêu môn học | Mô tả | CDR CTĐT phân bổ cho môn học |
|------------------|---|---|
| CO1 | - Trình bày được ý nghĩa và phạm vi ứng dụng của giải pháp/công nghệ - Nêu được quy trình sử dụng giải pháp/công nghệ để giải quyết bài toán thực tế - Mô tả được các giải pháp/công nghệ liên quan | Chuẩn đầu ra nằm trong số từ PLO5.1 đến PLO5.12 |
| CO2 | - Sử dụng được giải pháp/công nghệ để xây dựng ứng dụng, giải quyết bài toán thực tế | Chuẩn đầu ra nằm trong số từ PLO6.1 đến PLO6.13, PLO7.2, PLO8.1, PLO9.3, PLO11.2, |
| CO3 | - Có ý thức tự tìm hiểu nâng cao hiểu biết về các giải pháp/công nghệ mới cần cho việc xây dựng ứng dụng, giải quyết bài toán thực tế | PLO12.1, PLO12.3, PLO13 |

4. Chuẩn đầu ra (CDR) môn học

Môn học (chuyên đề) này giúp cho sinh viên có kiến thức và kỹ năng cơ bản về các giải pháp/công nghệ đang/sẽ áp dụng trong thực tiễn của ngành. Học xong môn học này, sinh viên làm được (đạt được):

| Mục tiêu môn học | CDR môn học | Mô tả CDR |
|------------------|-------------|---|
| CO1 | CLO 1.1 | Trình bày được ý nghĩa và phạm vi ứng dụng của giải pháp/công nghệ |
| | CLO 1.2 | Nêu được quy trình sử dụng giải pháp/công nghệ để giải quyết bài toán thực tế |
| | CLO 1.3 | Mô tả được các giải pháp/công nghệ liên quan |
| CO2 | CLO 2.1 | Phân tích, thiết kế ứng dụng theo các giải pháp/công nghệ |

| Mục tiêu môn học | CĐR môn học | Mô tả CĐR |
|------------------|-------------|---|
| | CLO 2.2 | Sử dụng được giải pháp/công nghệ để xây dựng ứng dụng, giải quyết bài toán thực tế |
| | CLO 2.3 | Đánh giá được ưu và nhược điểm của giải pháp/công nghệ đã dùng |
| CO3 | CLO 3.1 | Nhận thức được tầm quan trọng và vị trí của môn học |
| | CLO 3.2 | Nhận thức đầy đủ về ý nghĩa của từng nội dung của môn học |
| | CLO 3.3 | Nhận thức được tầm quan trọng của việc tự học, tự nghiên cứu vì CNTT phát triển rất nhanh |

Ma trận tích hợp giữa chuẩn đầu ra của môn học và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

| CLOs | PLO 5 | PLO 6 | PLO 7 | PLO 8 | PLO 9 | PLO 11 | PLO 12 | PLO 13 |
|---------|-------|-------|-------|-------|-------|--------|--------|--------|
| CLO 1.1 | 5 | | | | | | | |
| CLO 1.2 | 5 | | | | | | | |
| CLO 1.3 | 5 | | | | | | | |
| CLO 2.1 | | 5 | 5 | 4 | 3 | 5 | | |
| CLO 2.2 | | 5 | 5 | 4 | 3 | 5 | | |
| CLO 2.3 | | 5 | 5 | 4 | 3 | 5 | | |
| CLO 3.1 | | | | | | | 5 | 4 |
| CLO 3.2 | | | | | | | 5 | 4 |
| CLO 3.3 | | | | | | | 5 | 5 |

1 hay trống: Không đáp ứng

2: Ít đáp ứng

3: Đáp ứng trung bình

4: Đáp ứng nhiều

5: Đáp ứng rất nhiều

5. Học liệu

Các tài liệu tham khảo của môn học này do giảng viên phụ trách môn học giới thiệu, các tài liệu này thay đổi tùy theo nội dung của chuyên đề sinh viên sẽ học.

a) *Giáo trình*

b) *Tài liệu tham khảo*

c) *Phần mềm*

6. Đánh giá môn học

| Thành phần đánh giá | Bài đánh giá | Thời điểm | CDR môn học | Tỷ lệ % |
|------------------------|--|--------------------|---------------------|---------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) |
| A1. Đánh giá quá trình | Các bài tập chương, bài tập nhóm, bài tập thực hành, bài kiểm tra trên máy | Suốt quá trình học | CLO 1, CLO 2, CLO 3 | 40% |
| | Tổng cộng: | | | 40% |
| A2. Đánh giá cuối kỳ | Bài kiểm tra cuối kỳ (trên giấy) | Cuối học kỳ | CLO 1, CLO 2 | 60% |
| | Tổng cộng: | | | 60% |
| Tổng cộng | | | | 100% |

7. Kế hoạch giảng dạy

Phân bổ giờ lý thuyết: 30 tiết = (6 buổi x 4,5 tiết) + (1 buổi x 3 tiết)

(Nội dung cụ thể của môn học sẽ được quyết định tại thời điểm triển khai môn học)

| Tuần/buổi học (1) | Nội dung (2) | CDR môn học (3) | Hoạt động dạy và học (4) | Bài đánh giá (5) | Tài liệu chính và tài liệu tham khảo (6) |
|--------------------------------|-----------------|-----------------|--|------------------|---|
| 1. Tuần 1/ Buổi lý thuyết 1 | Nội dung phần 1 | | <p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Dẫn nhập + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi, bài tập. + Nhấn mạnh những điểm chính. + Nêu các yêu cầu cho buổi học sau. <p>Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Học ở lớp: nghe giảng, trả lời các câu hỏi, giải các bài tập đặt ra, ghi chú. + Học ở nhà: xem bài giảng, đúc kết các kiến thức trọng tâm, tìm hiểu các kiến thức liên quan. + Trên hệ thống LMS: trả lời các câu hỏi, tham gia | A1, A2 | Tài liệu do giảng viên phụ trách giới thiệu |

| Tuần/buổi học (1) | Nội dung (2) | CDR môn học (3) | Hoạt động dạy và học (4) | Bài đánh giá (5) | Tài liệu chính và tài liệu tham khảo (6) |
|--------------------------------|-----------------|-----------------|---|------------------|---|
| | | | thảo luận trên diễn đàn. | | |
| 2. Tuần 2/ Buổi lý thuyết 2 | Nội dung phần 2 | | <p>Giảng viên: + Dẫn nhập + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi, bài tập. + Nhấn mạnh những điểm chính. + Nêu các yêu cầu cho buổi học sau.</p> <p>Sinh viên: + Học ở lớp: nghe giảng, trả lời các câu hỏi, giải các bài tập đặt ra, ghi chú. + Học ở nhà: xem bài giảng, đúc kết các kiến thức trọng tâm, tìm hiểu các kiến thức liên quan. + Trên hệ thống LMS: trả lời các câu hỏi, tham gia thảo luận trên diễn đàn.</p> | A1, A2 | Tài liệu do giảng viên phụ trách giới thiệu |
| 3. Tuần 3/ Buổi lý thuyết 3 | Nội dung phần 3 | | <p>Giảng viên: + Dẫn nhập + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi, bài tập. + Nhấn mạnh những điểm chính. + Nêu các yêu cầu cho buổi học sau.</p> <p>Sinh viên: + Học ở lớp: nghe giảng, trả lời các câu hỏi, giải các bài tập đặt ra, ghi chú. + Học ở nhà: xem bài giảng, đúc kết</p> | A1, A2 | Tài liệu do giảng viên phụ trách giới thiệu |

| Tuần/buổi học (1) | Nội dung (2) | CDR môn học (3) | Hoạt động dạy và học (4) | Bài đánh giá (5) | Tài liệu chính và tài liệu tham khảo (6) |
|--------------------------------|-----------------|-----------------|--|------------------|---|
| | | | <p>các kiến thức trọng tâm, tìm hiểu các kiến thức liên quan. +Trên hệ thống LMS: trả lời các câu hỏi, tham gia thảo luận trên diễn đàn.</p> | | |
| 4. Tuần 4/ Buổi lý thuyết 4 | Nội dung phần 4 | | <p>Giảng viên: + Dẫn nhập + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi, bài tập. + Nhấn mạnh những điểm chính. + Nêu các yêu cầu cho buổi học sau.</p> <p>Sinh viên: + Học ở lớp: nghe giảng, trả lời các câu hỏi, giải các bài tập đặt ra, ghi chú. + Học ở nhà: xem bài giảng, đúc kết các kiến thức trọng tâm, tìm hiểu các kiến thức liên quan. +Trên hệ thống LMS: trả lời các câu hỏi, tham gia thảo luận trên diễn đàn.</p> | A1, A2 | Tài liệu do giảng viên phụ trách giới thiệu |
| 5. Tuần 5/ Buổi lý thuyết 5 | Nội dung phần 5 | | <p>Giảng viên: + Dẫn nhập + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi, bài tập. + Nhấn mạnh những điểm chính. + Nêu các yêu cầu cho buổi học sau.</p> <p>Sinh viên:</p> | A1, A2 | Tài liệu do giảng viên phụ trách giới thiệu |

| Tuần/buổi học (1) | Nội dung (2) | CDR môn học (3) | Hoạt động dạy và học (4) | Bài đánh giá (5) | Tài liệu chính và tài liệu tham khảo (6) |
|--------------------------------|-----------------|-----------------|--|------------------|---|
| | | | <ul style="list-style-type: none"> + Học ở lớp: nghe giảng, trả lời các câu hỏi, giải các bài tập đặt ra, ghi chú. + Học ở nhà: xem bài giảng, đúc kết các kiến thức trọng tâm, tìm hiểu các kiến thức liên quan. +Trên hệ thống LMS: trả lời các câu hỏi, tham gia thảo luận trên diễn đàn. | | |
| 6. Tuần 6/ Buổi lý thuyết 6 | Nội dung phần 6 | | <p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Dẫn nhập + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi + Nhấn mạnh những điểm chính. <p>Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Học ở lớp: nghe giảng, trả lời các câu hỏi đặt ra, ghi chú. + Học ở nhà: xem bài giảng, đúc kết các kiến thức trọng tâm, tìm hiểu các kiến thức liên quan. +Trên hệ thống LMS: trả lời các câu hỏi, giải các bài tập thực hành, tham gia thảo luận trên diễn đàn | A1, A2 | Tài liệu do giảng viên phụ trách giới thiệu |
| 7. Tuần 7/ Buổi lý thuyết 7 | Nội dung phần 7 | | <p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Dẫn nhập + Thuyết giảng + Đặt câu hỏi, bài tập. + Nhấn mạnh những điểm chính. | A1, A2 | Tài liệu do giảng viên phụ trách giới thiệu |

| Tuần/buổi học (1) | Nội dung (2) | CDR môn học (3) | Hoạt động dạy và học (4) | Bài đánh giá (5) | Tài liệu chính và tài liệu tham khảo (6) |
|-------------------|--------------|-----------------|---|------------------|--|
| | | | <ul style="list-style-type: none"> + Nêu các yêu cầu cho buổi học sau. Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> + Học ở lớp: nghe giảng, trả lời các câu hỏi, giải các bài tập đặt ra, ghi chú. + Học ở nhà: xem bài giảng, đúc kết các kiến thức trọng tâm, tìm hiểu các kiến thức liên quan. + Trên hệ thống LMS: trả lời các câu hỏi, tham gia thảo luận trên diễn đàn. | | |

Kế hoạch giảng dạy thực hành (30 tiết = 10 buổi x 3 tiết/ buổi)

(Nội dung cụ thể của môn học sẽ được quyết định tại thời điểm triển khai môn học)

| Tuần/buổi học (1) | Nội dung (2) | CDR môn học (3) | Hoạt động dạy và học (4) | Bài đánh giá (5) | Tài liệu chính và tài liệu tham khảo |
|--------------------------------|------------------|-----------------|--|------------------|--------------------------------------|
| 1. Tuần 1/ Buổi thực hành 1 | Bài thực hành 1: | | <p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nêu quy định lớp học + Giới thiệu phòng máy + Giải thích và minh họa cách làm bài mới + Hỗ trợ sinh viên khi thực hành <p>Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Làm hết bài tập cũ + Đọc trước lý thuyết có liên quan bài mới + Trên hệ thống | A1, A2 | |

| Tuần/buổi học (1) | Nội dung (2) | CDR môn học (3) | Hoạt động dạy và học (4) | Bài đánh giá (5) | Tài liệu chính và tài liệu tham khảo |
|--------------------------------|------------------|-----------------|---|------------------|--------------------------------------|
| | | | LMS: nộp bài tập, tham gia trả lời các câu hỏi (nếu có), tham gia các diễn đàn thảo luận. | | |
| 2. Tuần 2/ Buổi thực hành 2 | Bài thực hành 2: | | <p>Giảng viên: + Dẫn nhập + Sửa bài cũ + Giải thích và minh họa cách làm bài mới + Hỗ trợ sinh viên khi thực hành</p> <p>Sinh viên: + Làm hết bài tập cũ + Đọc trước lý thuyết có liên quan bài mới + Trên hệ thống LMS: nộp bài tập, tham gia trả lời các câu hỏi (nếu có), tham gia các diễn đàn thảo luận.</p> | A1, A2 | |
| 3. Tuần 3/ Buổi thực hành 3 | Bài thực hành 3: | | <p>Giảng viên: + Dẫn nhập + Sửa bài cũ + Giải thích và minh họa cách làm bài mới + Hỗ trợ sinh viên khi thực hành</p> <p>Sinh viên: + Làm hết bài tập cũ + Đọc trước lý thuyết có liên quan bài mới + Trên hệ thống LMS: nộp bài tập, tham gia trả lời các câu hỏi (nếu có), tham gia các diễn đàn thảo luận.</p> | A1, A2 | |

| Tuần/buổi học (1) | Nội dung (2) | CDR môn học (3) | Hoạt động dạy và học (4) | Bài đánh giá (5) | Tài liệu chính và tài liệu tham khảo |
|--------------------------------|------------------|-----------------|--|------------------|--------------------------------------|
| 4. Tuần 4/ Buổi thực hành 4 | Bài thực hành 4: | | <p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Dẫn nhập + Sửa bài cũ + Giải thích và minh họa cách làm bài mới + Hỗ trợ sinh viên khi thực hành <p>Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Làm hết bài tập cũ + Đọc trước lý thuyết có liên quan bài mới + Trên hệ thống LMS: nộp bài tập, tham gia trả lời các câu hỏi (nếu có), tham gia các diễn đàn thảo luận. | A1, A2 | |
| 5. Tuần 5/ Buổi thực hành 5 | Bài thực hành 5: | | <p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Dẫn nhập + Sửa bài cũ + Giải thích và minh họa cách làm bài mới + Hỗ trợ sinh viên khi thực hành <p>Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Làm hết bài tập cũ + Đọc trước lý thuyết có liên quan bài mới + Trên hệ thống LMS: nộp bài tập, tham gia trả lời các câu hỏi (nếu có), tham gia các diễn đàn thảo luận. | A1, A2 | |
| 6. Tuần 6/ Buổi thực hành 6 | Bài thực hành 6: | | <p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Dẫn nhập + Sửa bài cũ + Giải thích và minh họa cách làm bài mới | A1, A2 | |

| Tuần/buổi học (1) | Nội dung (2) | CDR môn học (3) | Hoạt động dạy và học (4) | Bài đánh giá (5) | Tài liệu chính và tài liệu tham khảo |
|--------------------------------|------------------|-----------------|--|------------------|--------------------------------------|
| | | | + Hỗ trợ sinh viên khi thực hành Sinh viên: + Làm hết bài tập cũ + Đọc trước lý thuyết có liên quan bài mới +Trên hệ thống LMS: nộp bài tập, tham gia trả lời các câu hỏi (nếu có), tham gia các diễn đàn thảo luận. | | |
| 7. Tuần 7/ Buổi thực hành 7 | Bài thực hành 7: | | Giảng viên: + Dẫn nhập + Sửa bài cũ + Giải thích và minh họa cách làm bài mới + Hỗ trợ sinh viên khi thực hành Sinh viên: + Làm hết bài tập cũ + Đọc trước lý thuyết có liên quan bài mới +Trên hệ thống LMS: nộp bài tập, tham gia trả lời các câu hỏi (nếu có), tham gia các diễn đàn thảo luận. | A1, A2 | |
| 8. Tuần 8/ Buổi thực hành 8 | Bài thực hành 8: | | Giảng viên: + Dẫn nhập + Sửa bài cũ + Giải thích và minh họa cách làm bài mới + Hỗ trợ sinh viên khi thực hành Sinh viên: + Làm hết bài tập cũ | A1, A2 | |

| Tuần/buổi học (1) | Nội dung (2) | CDR môn học (3) | Hoạt động dạy và học (4) | Bài đánh giá (5) | Tài liệu chính và tài liệu tham khảo |
|-----------------------------------|-------------------|-----------------|---|------------------|--------------------------------------|
| | | | <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước lý thuyết có liên quan bài mới +Trên hệ thống LMS: nộp bài tập, tham gia trả lời các câu hỏi (nếu có), tham gia các diễn đàn thảo luận. | | |
| 9. Tuần 9/ Buổi thực hành 9 | Bài thực hành 9: | | <p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Dẫn nhập + Sửa bài cũ + Giải thích và minh họa cách làm bài mới + Hỗ trợ sinh viên khi thực hành <p>Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Làm hết bài tập cũ + Đọc trước lý thuyết có liên quan bài mới +Trên hệ thống LMS: nộp bài tập, tham gia trả lời các câu hỏi (nếu có), tham gia các diễn đàn thảo luận. | A1, A2 | |
| 10. Tuần 10/ Buổi thực hành 10 | Bài thực hành 10: | | <p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Dẫn nhập + Sửa bài cũ + Giải thích và minh họa cách làm bài mới + Hỗ trợ sinh viên khi thực hành <p>Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Làm hết bài tập cũ + Đọc trước lý thuyết có liên quan bài mới +Trên hệ thống LMS: nộp bài tập, tham gia trả lời các | A1, A2 | |

| Tuần/buổi học (1) | Nội dung (2) | CDR môn học (3) | Hoạt động dạy và học (4) | Bài đánh giá (5) | Tài liệu chính và tài liệu tham khảo |
|-------------------|--------------|-----------------|--|------------------|--------------------------------------|
| | | | câu hỏi (nếu có), tham gia các diễn đàn thảo luận. | | |

8. Quy định của môn học

- Sinh viên tham gia đầy đủ các buổi học lý thuyết, thực hành, lớp LMS và làm đủ bài tập sẽ được tính điểm vào điểm quá trình.
- Điểm bài thi cuối kỳ trên giấy sẽ tính điểm kiểm tra cuối kỳ.

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

TS. GVCC. Lê Xuân Trường

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

(Đã ký)

ThS. Hồ Quang Khải